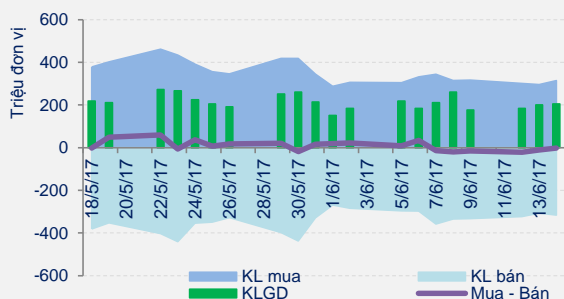
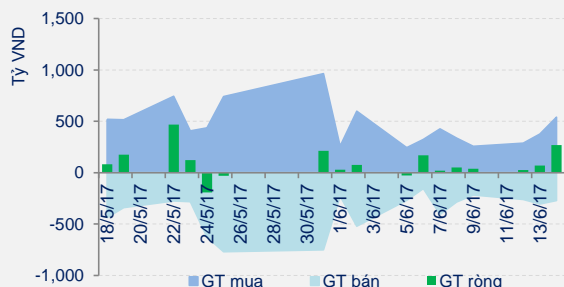


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 14/6/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	760.77	97.89
% Thay đổi	↑ 0.51%	↑ 0.60%
KLGD (CP)	204,990,184	53,296,609
GTGD (tỷ đồng)	4,166.32	625.91
Tổng cung (CP)	316,093,400	104,715,000
Tổng cầu (CP)	314,416,140	92,317,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,516,234	1,457,358
KL mua (CP)	13,561,144	1,091,222
GTmua (tỷ đồng)	540.47	17.86
GT bán (tỷ đồng)	272.04	15.76
GT ròng (tỷ đồng)	268.43	2.10

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.20%	11.7	2.1	1.8%
Công nghiệp	↓ -1.14%	16.6	3.7	20.7%
Dầu khí	↑ 0.09%	16.1	3.0	2.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.04%	18.5	4.2	1.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.36%	16.2	2.9	1.2%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.06%	19.2	6.4	17.1%
Ngân hàng	↑ 1.79%	14.7	1.8	13.3%
Nguyên vật liệu	↑ 0.42%	8.9	1.8	11.6%
Tài chính	↓ -0.69%	22.2	2.8	28.7%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.58%	12.2	2.2	1.9%
VN - Index	↑ 0.51%	16.2	4.0	91.7%
HNX - Index	↑ 0.60%	11.8	1.7	8.3%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Hai chỉ số chính của thị trường tiếp tục chinh phục những mức điểm cao mới trong 9 và 6 năm trở lại đây. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,88 điểm (+0,51%) lên 760,77 điểm; HNX-Index tăng 0,58 điểm (+0,59%) lên 97,89 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức trung bình năm phiên gần đây với giá trị giao dịch đạt 4.921 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 259 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 906 tỷ đồng. KBC, NVL, BHC, AAA thỏa thuận lớn với lần lượt 167, 131, 73, 49 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 273 mã tăng, 125 mã tham chiếu, 218 mã giảm. Phần lớn các mã trụ cột của thị trường đều giao dịch tích cực trong phiên hôm nay, đóng góp nhiều nhất vào mức tăng của thị trường như SAB (+2,6%), GAS (+2,3%), VCB (+1,7%), VNM (+0,8%), BID (+2,6%), NVB (+9,5%), ACB (+0,8%). Ở chiều ngược lại, chỉ có vài mã trụ cột giảm điểm nhưng mức giảm là khá mạnh, thu hẹp phần số điểm tăng của chỉ số như ROS (-7%) giảm sàn sau hai phiên tăng trần liên tiếp về mức giá 112.100 đồng; VIC (-3,5%) bất ngờ giảm mạnh, khớp lệnh lớn với hơn 1,8 triệu cổ phiếu; DBC (-3,6%). Ở nhóm cổ phiếu nhỏ và vừa, bộ đôi HAG (+6,9%) và HNG (+6,9%) thu hút dòng tiền rất tốt và đồng loạt tăng trần. QCG (+6,9%) tăng trần lên giá 21.600 đồng, còn mua giá trần 133 nghìn cổ phiếu. AMD (-6,8%) giảm sàn phiên thứ 5 liên tiếp về giá 16.450 đồng, vẫn còn dư hơn 500 nghìn cổ phiếu bán giá sàn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tiếp tục lập mức điểm cao mới trong phiên hôm nay, đi kèm với đó là thanh khoản khớp lệnh được cải thiện nhẹ so với phiên trước và hiện đang ở mức trung bình năm phiên gần đây. Tâm lý nhà đầu tư có phần được cải thiện, không còn quá thận trọng như trong hai phiên giao dịch đầu tuần. Trên góc nhìn kỹ thuật, chúng tôi nghiêng về khả năng VN-Index sẽ tiếp tục đà tăng điểm trong phiên tới để thử thách lại kháng cự gần nhất tương ứng với mức đỉnh trong phiên hôm nay tại 762 điểm; vùng hỗ trợ hiện ở khá xa chỉ số trong khoảng 750-754 điểm nên rủi ro điều chỉnh ở mức khá cao. Nhà đầu tư ngắn hạn hạn chế mua đuổi cổ phiếu giá cao và có thể tận dụng nhịp tăng điểm này để chốt lời đối với những cổ phiếu đã đạt mục tiêu lợi nhuận hoặc đã tăng nóng trong thời gian qua. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ danh mục cổ phiếu và có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh trong phiên để giải ngân thêm, mục tiêu mua vào nên là những mã có cơ bản tốt và triển vọng kinh doanh tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

14/6/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ phiên giao dịch, đà tăng mạnh dần về chiều, đạt mức cao nhất trong phiên tại 761,7 điểm. Có một thời điểm trong phiên sáng, chỉ số giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất phiên tại 756,82 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 5,8 điểm (+0,77%) lên 756,89 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 5.100 đồng, GAS tăng 1.300 đồng, VCB tăng 650 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 1.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, tạo đáy trong phiên tại 97,03 điểm. Ngay sau đó, lực cầu đổ vào mạnh kéo chỉ số tăng điểm tích cực, đạt đỉnh trong phiên chiều tại 98,06 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,58 điểm (+0,59%) lên 97,89 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: NVB tăng 650 đồng, ACB tăng 200 đồng, PTI tăng 1.700 đồng. Ở chiều ngược lại, DBC giảm 1.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 268 tỷ đồng tương ứng với 7 triệu cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 60 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 44,6 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KDC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 17,4 tỷ đồng tương ứng với 383 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 2,1 tỷ đồng. HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5 tỷ đồng tương ứng với 408 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 2,8 tỷ đồng tương ứng với 146 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7,2 tỷ đồng tương ứng với 990 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Trung Quốc tiếp tục là đối tác thương mại hàng hóa lớn nhất của Việt Nam

Theo số liệu mới nhất từ Tổng cục Hải quan, trong 5 tháng đầu năm 2017, Trung Quốc tiếp tục là đối tác thương mại hàng hóa lớn nhất của Việt Nam, với kim ngạch hai chiều đạt 32,76 tỷ USD, tăng 23,6% so với cùng kỳ năm trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm phiên thứ 3 liên tiếp với mức tăng khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 750-754 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất là mốc 762 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 730-745 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 696 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục duy trì đà tăng điểm để thử thách lại kháng cự gần nhất tại 762 điểm, hỗ trợ của chỉ số đang ở khá xa trong khoảng 750-754 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ 2 liên tiếp với mức tăng khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 96,3-97,3 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 98,1 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 91,7-94,6 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 85,8 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm để thử thách lại mốc kháng cự tiếp theo tại 98,1 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 96,3-97,3 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,32 - 36,40 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Ngày 14/6 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.408 đồng, không đổi so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 0,50 USD/ounce tương ứng 0,04% lên 1.269,10 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,06 điểm tương ứng 0,06% xuống 96,91 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1215 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2784 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,19 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent giảm 0,39 USD tương ứng 0,80% xuống 48,33 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,48 USD tương ứng 1,03% xuống 45,98 USD/thùng.

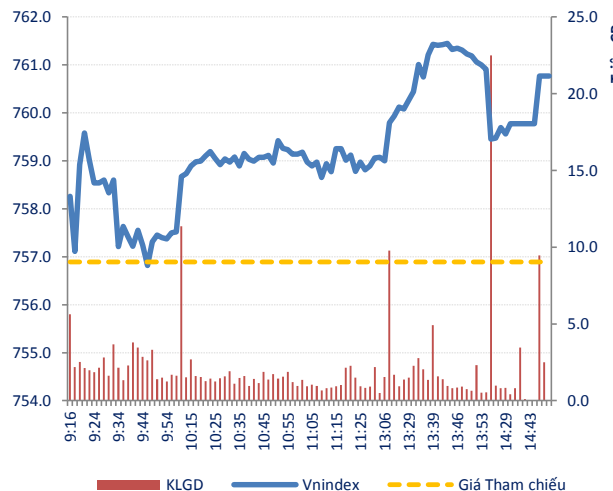
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 13/6, chỉ số Dow Jones tăng 92,8 điểm tương ứng 0,44% lên 21.328,47 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 44,9 điểm tương ứng 0,73% lên 6.220,37 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 10,96 điểm tương ứng 0,45% lên 2.440,35 điểm.

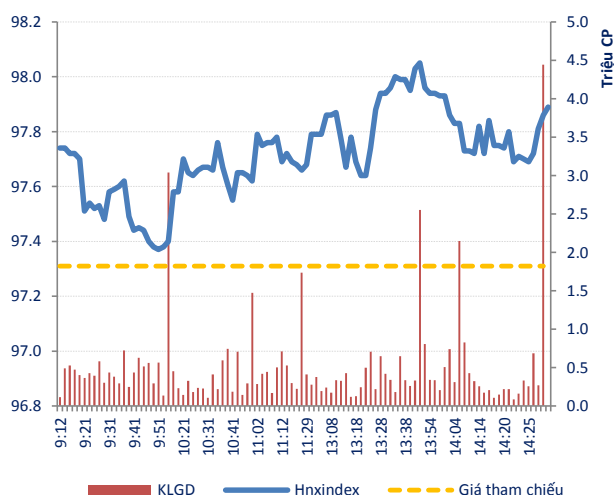


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

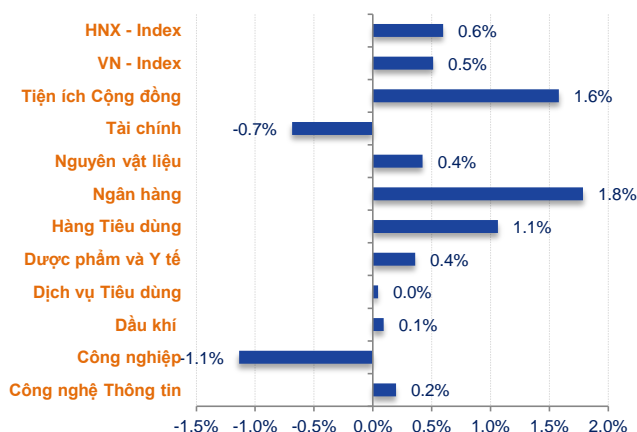
KLGD và VN-Index trong phiên



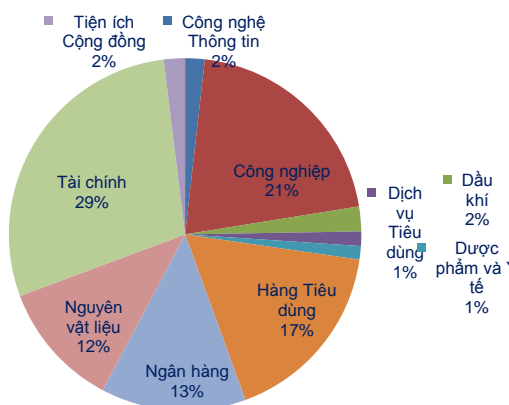
KLGD và HNX-Index trong phiên



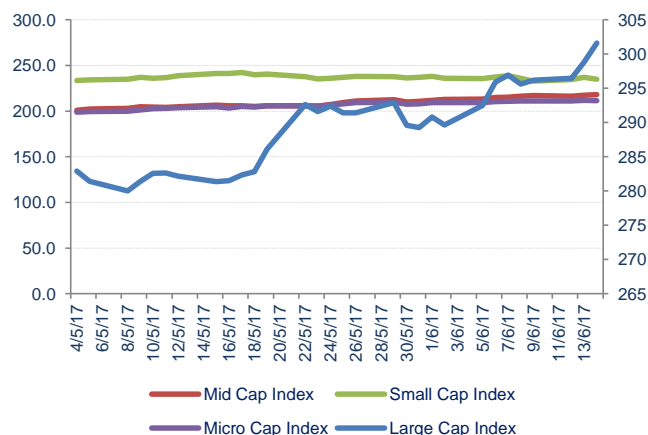
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



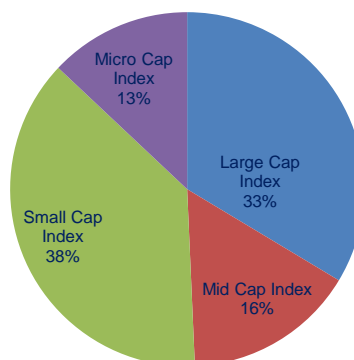
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	1,097,620	GTN	329,600
2	BCG	733,380	TDH	327,180
3	SSI	428,150	BHS	326,530
4	DXG	421,080	HT1	321,320
5	DRC	348,000	PVD	313,040

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	407,800	SHB	990,100
2	VGC	146,300	PVS	100,100
3	PGS	61,000	IVS	66,000
4	BCC	45,900	KLF	47,500
5	DBC	45,000	KDM	40,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
KBC	16.35	16.20	↓	-0.92%	11,757,706
HAG	8.55	9.14	↑	6.90%	11,198,780
HNG	9.45	10.10	↑	6.88%	9,674,910
HQC	3.09	3.18	↑	2.91%	8,448,430
BHS	20.55	20.20	↓	-1.70%	7,492,126

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	7.20	7.30	↑	1.39%	10,058,106
VCG	18.60	18.90	↑	1.61%	4,121,993
ACB	26.50	26.70	↑	0.75%	3,376,689
BII	3.60	3.50	↓	-2.78%	1,732,189
SHS	13.00	13.30	↑	2.31%	1,596,486

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
C47	15.00	16.05	1.05	↑ 7.00%
TCO	10.05	10.75	0.70	↑ 6.97%
QCG	20.20	21.60	1.40	↑ 6.93%
CTF	28.10	30.05	1.95	↑ 6.94%
VSI	15.20	16.25	1.05	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHA	11.10	12.20	1.10	↑ 9.91%
EBS	9.10	10.00	0.90	↑ 9.89%
SJC	7.20	7.90	0.70	↑ 9.72%
SIC	7.30	8.00	0.70	↑ 9.59%
D11	12.60	13.80	1.20	↑ 9.52%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ROS	120.50	112.10	-8.40	↓ -6.97%
COM	80.70	75.10	-5.60	↓ -6.94%
TNT	3.92	3.65	-0.27	↓ -6.89%
EMC	23.50	21.90	-1.60	↓ -6.81%
ATG	2.50	2.33	-0.17	↓ -6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
C92	11.00	9.90	-1.10	↓ -10.00%
ATS	24.30	21.90	-2.40	↓ -9.88%
TV3	50.30	45.40	-4.90	↓ -9.74%
ORS	3.10	2.80	-0.30	↓ -9.68%
LM7	3.30	3.00	-0.30	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	11,757,706	7.4%	1,363	12.0	1.0
HAG	11,198,780	3250.0%	(1,361)	-	0.5
HNG	9,674,910	-9.7%	(1,357)	-	0.7
HQC	8,448,430	2.0%	188	16.4	0.3
BHS	7,492,126	12.7%	1,531	13.4	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	10,058,106	7.4%	888	8.1	0.6
VCG	4,121,993	6.8%	1,129	16.5	1.4
ACB	3,376,689	10.7%	1,514	17.5	1.8
BII	1,732,189	1.5%	155	23.2	0.3
SHS	1,596,486	10.8%	1,196	10.9	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
C47	↑ 7.0%	2.5%	475	31.6	1.0
TCO	↑ 7.0%	12.5%	1,519	6.6	0.8
QCG	↑ 6.9%	1.8%	256	78.8	1.4
CTF	↑ 6.9%	12.6%	1,502	18.7	2.4
VSI	↑ 6.9%	15.6%	2,329	6.5	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NHA	↑ 9.9%	12.3%	1,393	8.0	0.9
EBS	↑ 9.9%	8.3%	1,017	8.9	0.7
SJC	↑ 9.7%	-3.6%	(506)	-	0.5
SIC	↑ 9.6%	25.4%	3,038	2.4	0.6
D11	↑ 9.5%	1.2%	195	64.5	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	1,097,620	1.8%	233	59.5	1.1
BCG	733,380	1.9%	243	30.1	0.7
SSI	428,150	13.7%	2,131	12.5	1.6
DXG	421,080	24.2%	2,924	5.8	1.3
DRC	348,000	23.4%	3,176	10.6	2.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	407,800	18.1%	2,529	4.8	0.8
VGC	146,300	14.0%	1,979	9.8	1.4
PGS	61,000	9.9%	1,949	9.2	0.9
BCC	45,900	13.1%	2,238	6.6	0.8
DBC	45,000	17.6%	4,854	6.2	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	221,040	44.5%	6,991	21.8	8.9
VCB	138,694	14.7%	2,000	19.3	2.8
SAB	124,986	34.0%	7,255	26.9	10.0
VIC	113,421	3.9%	641	67.1	4.3
GAS	107,530	18.9%	4,115	13.7	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	26,126	10.7%	1,514	17.5	1.8
VCS	9,954	50.6%	12,032	13.8	6.2
VCG	8,216	6.8%	1,129	16.5	1.4
SHB	8,058	7.4%	888	8.1	0.6
PVI	7,498	8.2%	2,491	13.5	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	6.31	1.3%	141	194.7	2.3
TTF	3.90	-1166.8%	(12,041)	-	12.4
HAG	3.46	-6.3%	(1,361)	-	0.5
MCP	3.43	12.3%	1,661	15.7	1.8
QBS	3.26	1.5%	179	62.4	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DPC	4.42	6.3%	1,090	17.4	1.1
NVB	4.23	0.4%	46	159.4	0.7
VIE	4.03	-25.2%	(1,782)	-	0.7
VCR	3.66	2.4%	209	27.3	0.6
NDF	3.26	-6.7%	(698)	-	1.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
